Tổng hợp thị trường — Thứ Hai, 19/10/2026

NHÓM NGÂN HÀNG GÂY ÁP LỰC

Shinhan Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 19/10/2026 tại 1,689.84 điểm (-0.94%), thị trường giảm điểm và không có nhóm ngành dẫn dắt rõ ràng, thanh khoản toàn thị trường đạt 14,678 tỷ VND. Dầu khí dẫn dắt nhóm ngành tăng (+1.41%), trong khi VN-Index hình thành cây nến giảm bao phủ cây nến phiên trước. Khối ngoại bán ròng 800 tỷ VND, tập trung tại VCB, VHM và ACB. Ngược chiều thì FRT, MBB và BVH được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,660 – kháng cự 1,720 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,689.84	-0.94%	-6.93%	-2.39%	13.01x	1.89x	8,228,990
VN30 Index	1,839.18	-0.87%	-6.36%	-6.98%	10.99x	1.90x	6,241,813
VN Midcap	1,817.11	+0.33%	-3.86%	-28.26%	11.63x	1.07x	1,274,727
VN Smallcap	1,227.24	+0.22%	-0.45%	-21.33%	11.27x	0.76x	290,641
HNX Index	257.91	-0.47%	-6.31%	-6.59%	12.93x	1.44x	407,329
UpCom	125.02	+0.12%	-1.09%	+10.96%	N/A	1.59x	670,067

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

14,678 tỷ VND

Khối lượng: 706 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ	KHÁNG CỰ
1,660	1,720

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỠ

BSR	+1.76%
VPL	+1.27%
MSN	+1.40%
GAS	+0.79%
LPB	+1.18%
SSI	+1.80%
VCK	+1.45%
FRT	+3.55%
VPI	+4.37%
BCM	+1.69%

TOP 10 KÉO GIẢM

VIC	-3.72%
VCB	-1.23%
VHM	-1.15%
VPB	-2.04%
HPG	-1.67%
BID	-0.88%
FPT	-1.89%
ACB	-1.70%
STB	-1.59%
MBB	-0.76%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX



HIỆN TẠI	CAO NHẤT 1 NĂM	THẤP NHẤT 1 NĂM	TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
1,689.84	1,927.94	1,580.54	-5.5%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)



HIỆN TẠI	TB 5 NĂM	CAO NHẤT 5 NĂM	THẤP NHẤT 5 NĂM
13.01x	15.32x	20.88x	11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường giảm 16 điểm, trong đó VIC đã đóng góp giảm 12.8 điểm; VN-Index hình thành cây nến giảm bao phủ cây nến trước cho thấy mở cửa tăng nhưng cuối cùng lực bán chi phối, đánh mất nỗ lực phục hồi dù mong manh của phiên trước. Các nhóm ngành diễn biến trái chiều, và không có dòng dẫn dắt. Hỗ trợ tham chiếu tiếp theo tương ứng vùng 1,600 - 1,660, dù vậy thị trường sẽ cần nhiều phiên tích lũy.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (5%):** Thị trường hướng tới mức 1,800
- **Cơ sở (55%):** Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,600 - 1,660 khi nhóm VIC tiếp tục yếu và các nhóm khác phân hóa
- **Kém tích cực (30%):** Thị trường giảm về vùng 1,600 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Ưu tiên nhóm phòng thủ có beta thấp, có dòng tiền mạnh mẽ, cổ tức cao, cơ cấu nợ vay thấp trong bối cảnh lãi suất tăng cao. Có thể xem xét nhóm bảo hiểm, và điện nước. Trong ngắn hạn thị trường có thể giảm tiếp nên nhà đầu tư giao dịch ngắn nên ưu tiên quan sát.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 19/10/2026

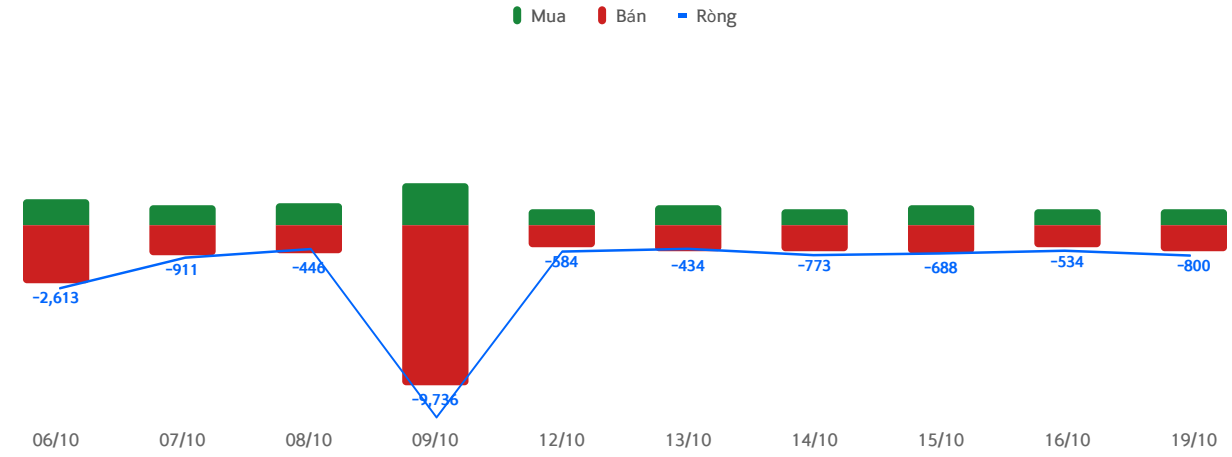
Bán ròng 800 tỷ VND

MTD	YTD	1 NĂM (1Y) — ƯỚC LƯỢNG
01/10 – 19/10/2026 · 13 phiên	02/01 – 19/10/2026 · 195 phiên	12/10/2025 – 19/10/2026 · 252 phiên
-21,162 tỷ	**-119,044 tỷ**	**-138,658 tỷ**
Mua: 21,777 · Bán: 42,940 tỷ VND	Mua: 541,973 · Bán: 661,017 tỷ VND	Mua: 739,225 · Bán: 877,883 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
VCB	-103.7
VHM	-101.5
ACB	-92.8
VJC	-72.2
FPT	-42.1
MSB	-39.2
CTG	-39.1
BID	-38.0
SHB	-37.5
TCX	-36.7

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
FRT	+150.9
MBB	+55.2
BVH	+38.7
TCB	+26.4
SSI	+24.8
VPL	+18.9
GMD	+7.7
DCM	+7.1
POW	+5.2
VVS	+3.3

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 19/10/2026

Tài nguyên Cơ bản	+136.9
Xây dựng và Vật liệu	+17.0
Bảo hiểm	+4.6
Y tế	+1.8
Bán lẻ	+0.1
Viễn thông	+0.0
Truyền thông	-0.1
Ô tô và phụ tùng	-0.3
Du lịch và Giải trí	-2.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.7
Hóa chất	-3.8
Dầu khí	-24.8
Thực phẩm và đồ uống	-32.5
Bất động sản	-53.9
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-60.2
Công nghệ Thông tin	-92.2
Hàng cá nhân & Gia dụng	-103.2
Dịch vụ tài chính	-175.1
Ngân hàng	-193.1

ETF

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 19/10/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	n.a	+33340.0%	-0.3%	-6.1%	-8	441,400.000
2	SSIAM VNX50 ETF	n.a	+27300.0%	-1.4%	-4.2%	-4	8,300.000
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	n.a	+28030.0%	-0.4%	-3.7%	-8	33,000.000
4	DCVFMVN Diamond ETF	n.a	+32400.0%	-0.6%	-5.3%	-15	187,100.000
5	VinaCapital VN100 ETF	n.a	+24180.0%	-0.2%	-6.3%	-5	38,600.000
6	VinaCapital VN100 ETF	n.a	+23500.0%	-0.8%	-5.5%	-8	15,900.000
7	MAFN VN30 ETF	n.a	+22650.0%	-0.7%	-6.8%	-9	2,900.000
8	IPAAM VN100 ETF	n.a	+12410.0%	-4.5%	-6.6%	-0	100.000
9	KIM Growth VN30 ETF	n.a	+12590.0%	-1.9%	-7.6%	-9	6,400.000
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	n.a	+11260.0%	-0.5%	-5.3%	-24	47,200.000
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	n.a	+16210.0%	0.0%	-6.8%	-8	0.000
12	MAFM VNDIAMOND ETF	n.a	+13750.0%	+0.4%	-4.8%	-16	2,300.000
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	n.a	+14970.0%	-0.3%	-4.5%	4	2,400.000
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	n.a	+11840.0%	-0.5%	-6.0%	-18	1,200.000
15	Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	+12600.0%	0.0%	0.0%	1	0.000
16	An Binh Fund VN Diamond	n.a	+10100.0%	0.0%	-1.0%	-7	0.000
17	ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	n.a	+13520.0%	-0.6%	-8.0%	-7	3,800.000
18	ETF VFCVN DIAMOND	n.a	+9670.0%	0.0%	-2.3%	-18	0.000
19	VINACAPITAL VNMITECH	n.a	+11000.0%	0.0%	0.0%	n.a	100.000
20	VinaCapital VN50 Growth ETF	n.a	+11900.0%	0.0%	-0.8%	n.a	100.000
21	PHFM VNSHINE ETF	n.a	+9230.0%	-0.1%	-5.3%	n.a	1,200.000

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,686,617.1	+63.1	+84.2	-4.5%	18.4	0.9	2.3	10.8	2.0	96	61
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	191,598.2	0.0	+51.7	-7.4%	24.9	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	598,492.5	+13.3	+69.8	-16.8%	25.1	1.0	2.0	7.9	1.3	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,445,903.2	-187.6	-9.5	-18.0%	21.6	0.9	2.5	9.2	1.6	99	87
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	687,661.0	0.0	0.0	-15.2%	20.0	0.8	2.2	10.5	1.7	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	249,496.3	+4.8	+16.8	-7.1%	21.9	0.7	2.5	10.5	1.9	100	63
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	507,764.8	-9.8	-86.1	-6.4%	21.2	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	66,958.3	0.0	0.0	-11.7%	50.6	1.0	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,245,936.2	-60.9	-121.4	-6.7%	25.3	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	264,970.8	0.0	+2.3	-29.2%	27.5	0.8	1.7	10.6	1.2	97	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	167,256.7	-21.0	-85.4	-16.4%	30.1	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	185,070.2	-1.4	-49.6	-17.8%	23.1	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-6.4%	41.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	69,156.7	+2.5	+2.5	-20.0%	25.5	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	#N/A N/A	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-16.5%	24.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-9.5%	23.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-18.1%	18.3	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Dầu khí	+1.4%	-4.7%	+36.0%	+1.5%	25.3x	2.4x	248,501
Ô tô và phụ tùng	+1.4%	-4.2%	-11.8%	+0.9%	71.4x	7.8x	31,448
Viễn thông	+1.0%	-3.6%	-21.1%	+0.8%	60.5x	3.4x	1,002
Dịch vụ tài chính	+0.7%	-7.9%	-9.3%	+1.4%	23.2x	3.0x	503,796
Du lịch và Giải trí	+0.7%	-0.9%	-17.1%	+0.9%	28.8x	4.3x	322,300
Y tế	+0.4%	-0.0%	-12.1%	+0.9%	25.6x	3.4x	62,559
Bán lẻ	+0.4%	+2.8%	-5.2%	+1.0%	16.8x	4.0x	261,381
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+0.4%	-6.9%	-2.7%	+1.1%	17.6x	2.3x	419,492
Hóa chất	+0.4%	-1.4%	+3.9%	+1.0%	17.7x	2.0x	217,363
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+0.3%	+1.3%	-7.9%	+0.9%	52.5x	7.3x	322,810
Xây dựng và Vật liệu	+0.3%	-0.9%	+1.1%	+1.0%	26.1x	2.4x	241,755
Thực phẩm và đồ uống	+0.1%	-0.8%	-9.6%	+1.3%	99.9x	9.2x	711,737
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.0%	-13.3%	-31.2%	+0.7%	15.0x	1.9x	57,254
Tài nguyên Cơ bản	-0.8%	+4.0%	+7.1%	+1.1%	671.0x	7.6x	319,727
Ngân hàng	-0.8%	-2.6%	-0.8%	+1.0%	28.9x	4.4x	2,611,278
Bảo hiểm	-1.1%	-0.2%	+0.9%	+1.2%	39.6x	4.5x	92,965
Công nghệ Thông tin	-1.7%	-12.1%	-33.6%	+0.7%	11.8x	2.8x	121,164
Bất động sản	-2.5%	-12.8%	+4.1%	+1.4%	185.4x	16.3x	2,632,886
Truyền thông	-2.6%	-0.8%	+25.3%	+1.2%	65.2x	4.4x	24,107

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	16/10	19/10	TB 1 tuần
Ô tô và phụ tùng	+65.8%	26.3	89.6	54.1
Bảo hiểm	+43.6%	56.7	117.6	81.9
Dịch vụ tài chính	+39.2%	1,296.0	2,225.3	1,598.3
Du lịch và Giải trí	+31.9%	205.2	262.9	199.3
Xây dựng và Vật liệu	+18.1%	317.4	482.7	408.6
Ngân hàng	+6.6%	3,483.2	4,003.1	3,755.6
Y tế	-1.5%	97.0	45.8	46.4
Thực phẩm và đồ uống	-2.1%	592.5	732.4	748.4
Truyền thông	-4.0%	5.9	7.9	8.2
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-8.7%	711.7	628.6	688.4
Bất động sản	-11.9%	1,921.4	1,933.0	2,195.2
Hàng cá nhân & Gia dụng	-12.3%	160.4	185.1	211.0
Bán lẻ	-15.9%	224.3	286.0	340.1
Công nghệ Thông tin	-21.5%	231.6	250.0	318.3
Hóa chất	-25.9%	236.9	212.2	286.5
Tài nguyên Cơ bản	-26.1%	457.5	452.6	612.3
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-39.0%	190.8	123.9	203.1
Dầu khí	-42.8%	504.4	329.9	576.9
Viễn thông	-51.2%	0.2	0.1	0.3

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
CTG	VietinBank	30,500	**-0.33%**	**+3.04%**	**-13.37%**	**+185.6%**	**560.0**
VPB	VPBank	24,000	**-2.04%**	**-1.64%**	**+7.46%**	**+67.0%**	**733.9**
SSI	Chứng khoán SSI	19,800	**+1.80%**	**+3.94%**	**-18.11%**	**+81.1%**	**504.8**
VIX	Chứng khoán VIX	12,050	**+1.69%**	**+2.99%**	**-33.41%**	**+66.4%**	**496.4**

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
DRC	Cao su Đà Nẵng	9,340	**-5.47%**	**-5.27%**	**-36.89%**	**+1409.0%**	**1,740.2**
HT1	VICEM Hà Tiên	13,200	**+6.88%**	**+6.45%**	**-20.00%**	**+503.1%**	**1,842.8**
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	7,990	0.00%	**-3.62%**	**-9.24%**	**+399.0%**	**883.0**
FIR	Địa ốc First Real	2,960	**+6.86%**	**+20.33%**	**-58.83%**	**+466.0%**	**375.5**

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
VPB	VPBank đạt lợi nhuận trước thuế hợp nhất gần 30,000 tỷ đồng sau 9 tháng đầu năm 2026, tăng gần 47% so với cùng kỳ. Riêng quý III, ngân hàng ghi nhận mức lợi nhuận theo quý cao nhất lịch sử hoạt động.
VIC	Vingroup hỗ trợ nhà cung ứng thông qua cam kết dự báo sản lượng 12-24 tháng cùng ưu đãi thuê đất 50% trong 3 năm đầu và 30% trong 5 năm tiếp theo. Chính sách này giúp doanh nghiệp nội địa nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu.
NVL	Novaland gia hạn thời gian chào bán hơn 800.7 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đến ngày 26/11/2026. Giá chào bán là 10,000 đồng/cổ phiếu nhằm thu về gần 8,007 tỷ đồng để thanh toán các khoản nợ trái phiếu.
BSR	BSR dự kiến nâng tỷ trọng dầu thô trong nước lên 88% nhằm đảm bảo nguồn cung. Doanh nghiệp cũng đang mở rộng danh mục sang nhiên liệu xanh và hóa dầu thông qua dự án nâng cấp Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.
GAS	PV GAS và PV Power ký thỏa thuận cung cấp khí cho các nhà máy điện Tây Nam Bộ với nhu cầu dự kiến 1.2–4 tỷ Sm^3/năm. Hai đơn vị cũng hợp tác nghiên cứu phát triển chuỗi dự án LNG tại Hải Phòng.
CII	CII chốt danh sách cổ đông ngày 5/11 để họp bất thường về định hướng hạ tầng giai đoạn 2027-2037. Công ty cũng vừa điều chỉnh mục đích sử dụng 300 tỷ đồng từ trái phiếu để thanh toán gốc nợ đến hạn.
STB	Sacombank triển khai gói tín dụng 40,000 tỷ đồng dành cho doanh nghiệp với mức giảm lãi suất 2%/năm. Lãi suất ưu đãi áp dụng từ 8.5%/năm nhằm hỗ trợ khách hàng tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
LPB	Từ 19/10/2026 đến 31/12/2026, LPBank giảm 0.5–0.6%/năm lãi suất huy động và 1.6–2%/năm lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh ngắn hạn trên toàn hệ thống sau chỉ đạo của Chính phủ.
TCB	Techcombank đã mua lại trước hạn toàn bộ lô trái phiếu TCB12519 trị giá 1,000 tỷ đồng vào ngày 15/10/2026. Giá trị mua lại thực tế của lô trái phiếu này là 1,061 tỷ đồng.
SHB	SHB hoàn tất nhận giá trị chuyển nhượng SHBFinance từ đối tác Krungsri nhằm củng cố năng lực tài chính của ngân hàng.

Số liệu vĩ mô

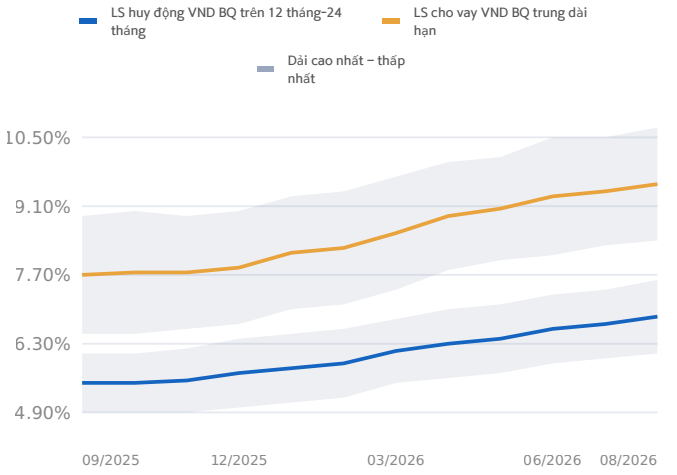
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	101.97	+0.1%	-0.6%	+1.7%	+1.2%	+3.7%	+3.6%
USD/JPY	158.14	+0.1%	-0.3%	+0.5%	-2.7%	+0.9%	+4.9%
USD/CNY	6.6814	-0.1%	-0.2%	-0.2%	-1.3%	-4.4%	-6.2%
KRW/USD	1,331.75	-0.2%	-0.3%	-3.1%	-9.9%	-7.5%	-6.2%
EUR/USD	0.8934	+0.4%	-0.3%	+2.4%	+2.0%	+4.9%	+4.0%
USD/VND	25,898.00	+0.1%	-0.1%	-0.5%	-1.5%	-1.5%	-1.7%

HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	99.45	-1.9%	+6.1%	-0.8%	+20.6%	+73.2%	+72.8%
Xăng	315.41	-2.5%	-4.2%	-10.6%	-7.0%	+84.9%	+71.6%
Khí đốt	3.1130	-0.1%	-1.7%	+6.9%	+6.9%	-15.5%	+3.5%
Coal	150.40	+0.5%	+1.0%	+3.9%	+15.8%	+39.9%	+43.8%
Vàng	4,177.04	+0.3%	+0.1%	-3.8%	+4.2%	-3.3%	-4.1%
Thép cuộn TQ	3,274.00	+0.1%	-0.5%	-1.3%	-1.2%	+0.1%	-1.0%

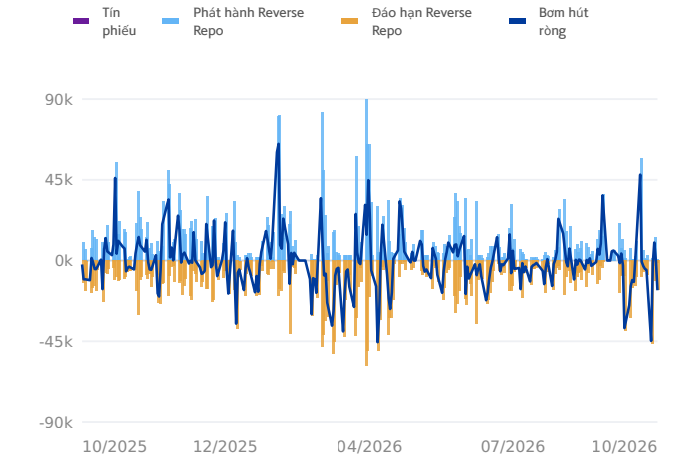
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



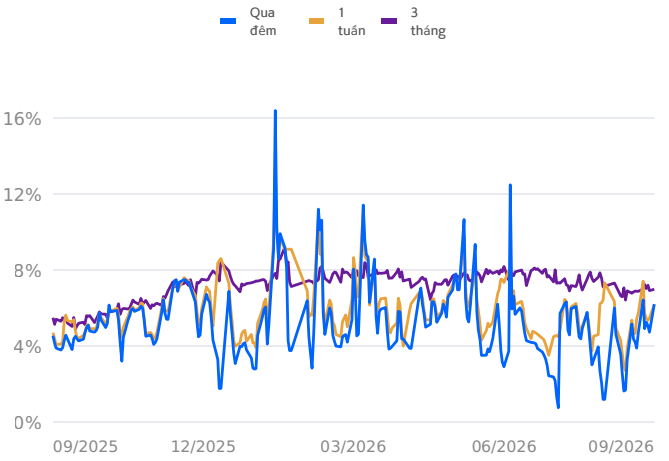
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.